

Số: /NQ-HĐND

Cẩm Thành, ngày 31 tháng 3 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách phường Cẩm Thành năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM THÀNH
KHOÁ II, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Xét Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc đề nghị phê chuẩn quyết toán ngân sách phường năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách phường Cẩm Thành năm 2025, cụ thể như sau:

1. Tổng các khoản thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 400.592 triệu đồng; trong đó, nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp là 29.501 triệu đồng.

- | | |
|--|---------------------|
| a) Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý: | 38.545 triệu đồng. |
| trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp: | 2 triệu đồng. |
| b) Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý: | 1.898 triệu đồng. |
| trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp: | 84 triệu đồng. |
| c) Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài: | 2.269 triệu đồng. |
| trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp: | 0 triệu đồng. |
| d) Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: | 107.771 triệu đồng. |
| trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp: | 4.616 triệu đồng. |
| đ) Lệ phí trước bạ: | 23.239 triệu đồng. |
| trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp: | 9.031 triệu đồng. |
| e) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: | 6.878 triệu đồng. |
| trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp: | 6.878 triệu đồng. |

g) Thuế thu nhập cá nhân:	63.301 triệu đồng.
<i>trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp:</i>	<i>7.011 triệu đồng.</i>
h) Thuế bảo vệ môi trường:	110.051 triệu đồng.
<i>trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp:</i>	<i>0 triệu đồng.</i>
i) Thu phí và lệ phí:	7.945 triệu đồng.
<i>trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp:</i>	<i>1.262 triệu đồng.</i>
k) Tiền sử dụng đất:	31.407 triệu đồng.
<i>trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp</i>	<i>0 triệu đồng.</i>
l) Thu tiền thuê đất, mặt nước:	6.212 triệu đồng.
<i>trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp:</i>	<i>0 triệu đồng.</i>
m) Thu khác ngân sách:	708 triệu đồng.
<i>trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp:</i>	<i>443 triệu đồng.</i>
n) Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:	278 triệu đồng.
<i>trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp:</i>	<i>83 triệu đồng.</i>
o) Thu các khoản huy động, đóng góp:	91 triệu đồng.
<i>trong đó nguồn thu ngân sách phường theo phân cấp:</i>	<i>91 triệu đồng.</i>

2. Tổng thu cân đối ngân sách phường: 347.920 triệu đồng.

a) Thu ngân sách địa phương được hưởng:	29.410 triệu đồng.
b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	294.034 triệu đồng.
- Bổ sung cân đối:	16.254 triệu đồng.
- Bổ sung có mục tiêu:	277.780 triệu đồng.
c) Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước:	23.447 triệu đồng.
d) Thu kết dư năm trước:	938 triệu đồng.
đ) Thu viện trợ:	91 triệu đồng.

3. Tổng chi cân đối ngân sách phường: 341.871 triệu đồng.

a) Chi đầu tư phát triển:	1.819 triệu đồng.
b) Chi thường xuyên:	247.386 triệu đồng.
- Chi quốc phòng:	2.269 triệu đồng.
- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội:	3.162 triệu đồng.
- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề:	140.875 triệu đồng.
- Chi KH, CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:	1.162 triệu đồng.

- Chi văn hóa thông tin:	606 triệu đồng.
- Chi phát thanh truyền hình:	237 triệu đồng.
- Chi thể dục thể thao:	394 triệu đồng.
- Chi bảo vệ môi trường:	743 triệu đồng.
- Chi các hoạt động kinh tế:	8.178 triệu đồng.
- Chi hoạt động của các CQ QLNN, đảng, đoàn thể:	70.348 triệu đồng.
- Chi đảm bảo xã hội:	19.432 triệu đồng.
c) Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau:	92.667 triệu đồng.

4. Kết dư ngân sách cấp phường năm 2026: 6.049 triệu đồng.

(Chi tiết như các Biểu kèm theo Nghị quyết này)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Cẩm Thành khóa II, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày 31 tháng 3 năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tài chính;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- UBND phường;
- UBMTTQVN & các TCCTXH phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan; đơn vị; Phòng CM thuộc phường;
- Chánh VP HĐND&UBND phường;
- Lưu: VT, VP. HĐND

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Minh Hương